

Đánh giá độ tin cậy nội tại và phân tích EFA của thang đo sự hài lòng của sinh viên về chương trình đào tạo Nha khoa tại Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh

Trần Văn Thành*, Hoàng Đạo Bảo Trâm, Nguyễn Thị Thu Quyên, Lê Bá Anh Duy

TÓM TẮT

Khảo sát lấy ý kiến người học là một trong những kênh dữ liệu quan trọng trong công tác kiểm định và bảo đảm chất lượng giáo dục đào tạo cũng như là cơ sở dữ liệu nhằm giúp các chương trình đào tạo xem xét nâng cao chất lượng. Từ năm 2019, Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên sắp tốt nghiệp về chất lượng chương trình đào tạo ở tất cả các chương trình đào tạo đại học. Tuy nhiên, mẫu khảo sát chưa được xem xét đánh giá thống kê về độ tin cậy nội tại và phân nhóm các câu hỏi khảo sát. Trong nghiên cứu này, kết quả khảo sát ý kiến của sinh viên Nha khoa (chương trình Răng Hàm Mặt và Phục hình răng) được đại diện sử dụng để phân tích thống kê Cronbach's Alpha và EFA. Kết quả cho thấy số lượng mẫu khảo sát thu được (115 mẫu) đáp ứng yêu cầu chọn mẫu. Các câu hỏi khảo sát có hệ số Cronbach's Alpha cao (trên 0,8). Kết quả phân tích EFA gợi ý phân nhóm lại các câu hỏi vào 3 nhóm khảo sát chính là Chất lượng chương trình đào tạo, Chất lượng đội ngũ giảng viên – tổ chức đào tạo và Chất lượng các hoạt động hỗ trợ người học. Kết quả nghiên cứu này sẽ được sử dụng làm cơ sở để cải tiến mẫu khảo sát sử dụng cho tất cả các chương trình đào tạo khác tại Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh trong những năm sắp tới.

Từ khóa: Khảo sát mức độ hài lòng, Chương trình đào tạo, Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong nền kinh tế thị trường, giáo dục đại học được xem là một ngành dịch vụ, ở đó người cung cấp dịch vụ là Cơ sở giáo dục có trách nhiệm thỏa mãn nhu cầu của người nhận dịch vụ là sinh viên, phụ huynh, nhà tuyển dụng¹.

Việt Nam ở bối cảnh hiện tại, các chính sách kiểm định chất lượng, tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục đại học và sự gia tăng các trường đại học các ngành Chăm sóc sức khỏe đã đặt ra yêu cầu cung cấp chất lượng dịch vụ giáo dục như cơ sở vật chất, chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, đội ngũ giảng viên, dịch vụ hỗ trợ, ..., nhằm tạo sự cạnh tranh trong nâng cao chất lượng giáo dục hệ thống².

Hiện nay, nguồn thông tin có được từ khảo sát lấy ý kiến sinh viên là một trong những cơ sở khoa học giá trị, tin cậy và hữu ích để nhà quản lý giáo dục thực hiện việc xây dựng hoặc cải tiến chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và chất lượng giảng viên³. Nhiều nghiên cứu được thực hiện để đánh giá sự hài lòng của người học về chất lượng đào tạo có thể kể đến như Halil Nadiri và các cộng sự (2009), Babar và các cộng sự (2010), Maria Arrieta và các cộng sự

(2020)^{1,4,5}. Theo Elliott & Shin (2002), sự hài lòng của sinh viên là cơ sở để trường đại học cải tiến, nâng cao chất lượng để liên tục đáp ứng nhu cầu của chính sinh viên và xã hội một cách hiệu quả⁶.

Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên sắp tốt nghiệp về chất lượng chương trình đào tạo ở tất cả các chương trình đào tạo. Tuy nhiên, mẫu khảo sát chưa được xem xét đánh giá thống kê về độ tin cậy nội tại và phân nhóm các câu hỏi khảo sát. Do đó, nghiên cứu được tiến hành nhằm đánh giá độ tin cậy nội tại và khả năng phân nhóm của các câu hỏi khảo sát về sự hài lòng của sinh viên về chất lượng dịch vụ đào tạo tại Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh, qua đó tạo nên cơ sở dữ liệu khoa học quan trọng trong công tác đào tạo và nâng cao sự hài lòng của sinh viên.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu cắt ngang mô tả

Thời gian

Tháng 5 – tháng 7 năm 2021

Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Liên hệ

Trần Văn Thành, Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Email: tranvanthanh@ump.edu.vn

Lịch sử

- Ngày nhận: 28-6-2024
- Ngày sửa đổi: 14-7-2024
- Ngày chấp nhận: 01-8-2024
- Ngày đăng: 31-12-2024

DOI:

<https://doi.org/10.32508/stdjhs.v5i2.591>



Bản quyền

© ĐHQG Tp.HCM. Đây là bài báo công bố mở được phát hành theo các điều khoản của the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



Trích dẫn bài báo này: Thành T V, Trâm H D B, Quyên N T T, Duy L B A. **Đánh giá độ tin cậy nội tại và phân tích EFA của thang đo sự hài lòng của sinh viên về chương trình đào tạo Nha khoa tại Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh.** *Sci. Tech. Dev. J. - Health Sci.* 2024; 5(2):670-677.

Đối tượng

Người học đang học năm cuối cùng của chương trình đào tạo tại Khoa Răng Hàm Mặt - Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh (115 sinh viên).

Điều kiện chọn mẫu: Bao gồm tất cả các sinh viên năm cuối, kể cả sinh viên chưa đủ điều kiện thi tốt nghiệp, hoãn thi.

Điều kiện loại trừ: Sinh viên không đồng ý tham gia khảo sát.

Cỡ mẫu khảo sát

Nghiên cứu tham khảo công thức tính cỡ mẫu khảo sát theo tỷ lệ dân số, theo trung bình dân số và theo một số khảo sát khác.

Công thức cho tỷ lệ dân số (Population proportion) được tính như sau:

$$n = \frac{N \cdot Z^2 \cdot p \cdot (1 - p)}{E^2 + Z^2 \cdot p \cdot (1 - p)}$$

Trong đó:

n là số lượng mẫu cần thiết.

N là tổng số người trong dân số.

Z là z-score tương ứng với mức tin cậy mong muốn (thường là 1,96 cho mức tin cậy 95%).

p là ước tính tỷ lệ của biến quan tâm trong dân số (thường là 0,5)

E là sai số (margin of error) cho phép, tức là mức độ sai số tối đa chấp nhận (thường là 3 đến 5%).

Công thức cho trung bình dân số được tính như sau:

$$n = \frac{N \cdot \sigma^2 \cdot Z^2}{\sigma^2 \cdot (N - 1) + Z^2 \cdot d^2}$$

Trong đó:

n là số lượng mẫu cần thiết.

N là tổng số người trong dân số.

σ là độ lệch chuẩn của biến quan tâm trong dân số.

Z là z-score tương ứng với mức tin cậy mong muốn.

d là mức độ sai số (desired margin of error) cho phép.

Cỡ mẫu tối thiểu cũng có thể được xác định là 4 hoặc 5 lần số biến trong khảo sát⁷.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp và công cụ thu thập

Khảo sát bằng trực tuyến (email, công cụ Google Form)

Thực hiện khảo sát và báo cáo theo Quy trình hướng dẫn đánh giá chất lượng thông qua phản hồi của sinh viên sắp tốt nghiệp về chương trình đào tạo (ĐHYD-ĐBCL/QT.07)

Bảng câu hỏi được xây dựng trên lý thuyết của Green&Harvet (1993) và được hiệu chỉnh để phù hợp với thực tế. Bảng câu hỏi sau đó được lấy ý kiến tại các Đơn vị ĐBCLGD của 7 khoa thuộc Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh.

Định nghĩa biến số

Biến phụ thuộc: Điểm hài lòng của sinh viên đối với CTĐT

Biến độc lập:

- **Thang đo các yếu tố**

TT Tiêu chí

I1 CTĐT được phân bổ hợp lý thời lượng giữa lý thuyết và thực hành

I2 CTĐT cung cấp cho SV đủ kiến thức cần thiết và cập nhật

I3 CTĐT giúp SV phát triển các kỹ năng cần thiết cho nghề nghiệp

I4 CTĐT giúp SV phát triển các thái độ cần thiết cho nghề nghiệp

II1 Đội ngũ GV có trình độ chuyên môn cao và cập nhật

II2 Đội ngũ GV đạo đức tốt, tận tụy với nghề, sẵn sàng giúp đỡ SV (đặc biệt với người dân tộc thiểu số, khuyết tật)

II3 Đội ngũ GV có phương pháp sư phạm tốt

II4 Phương pháp giảng dạy giúp SV phát triển tốt kỹ năng giải quyết vấn đề, tự học, tự nghiên cứu...

III1 CTĐT, quy chế và kế hoạch học tập được phổ biến kịp thời và tạo thuận lợi cho SV

III2 Có đủ giáo trình, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo cho SV

III3 Đào tạo kết hợp với đào tạo nhân cách, đạo đức nghề nghiệp và các kỹ năng mềm

III4 Tổ chức thi, chấm thi, kiểm tra, đánh giá nghiêm túc, minh bạch và công khai

III5 Phương pháp đánh giá kết quả học tập công bằng, khách quan, phù hợp năng lực

IV1 Môi trường học tập và thực tập đáp ứng hiệu quả cho giảng dạy

IV2 Cán bộ - Viên chức khối phục vụ có thái độ phục vụ tốt

IV3 Hoạt động Đoàn/Hội tác dụng tốt đến rèn luyện nhân cách SV

IV4 Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu văn hóa, văn nghệ của SV

IV5 Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu thể dục, thể thao của SV

IV6 Nhà trường chăm lo tốt sức khỏe của SV

- **Thang đo sự hài lòng chung**

TT Tiêu chí

V1 Mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo

V2 Mức độ hài lòng về môi trường học tập và thực tập

V3 Mức độ hài lòng về mối quan hệ Thầy-Trò trong thời gian học tập

V4 Mức độ hài lòng giữa chi phí đào tạo và chất lượng kiến thức/kỹ năng thu được

Xử lý dữ kiện

Số liệu sau khi được thống kê bằng phần mềm Excel, sẽ được phân tích tại phần mềm STATA.

Kiểm định độ tin cậy của thang đo: sử dụng hai chỉ số thống kê là (1) Hệ số Cronbach's Alpha và (2) hệ số tương quan biến tổng (Corrected Item- Total Correlation).

Các tiêu chí được kiểm định bằng thống kê Cronbach's Alpha (Đánh giá độ tin cậy thang đo); Sau đó Phân tích nhân tố khám phá (EFA) để xác định các nhân tố tác động và mức tác động đến sự hài lòng của sinh viên đối với chất lượng chương trình đào tạo.

KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Số lượng sinh viên tham gia khảo sát

Nghiên cứu thực hiện khảo sát trên toàn bộ sinh viên sắp tốt nghiệp của 2 ngành đào tạo Bác sĩ Răng Hàm Mặt và Cử nhân Phục Hình Răng là 115. Số mẫu khảo sát hợp lệ là 100%. Số mẫu khảo sát đáp ứng cả 3 công thức tính cỡ mẫu (số mẫu theo công thức tỷ lệ dân số là 112, số mẫu theo công thức trung bình dân số là 20, số mẫu theo biến khảo sát là từ 92 đến 115) nên kết quả khảo sát có tính đại diện và có thể đưa vào xử lý thống kê phân tích.

Thông tin chung của mẫu khảo sát

Kết quả khảo sát dân số học được trình bày trong Bảng 1 và Bảng 2. Kết quả cho thấy sinh viên theo học chương trình Nha khoa (Răng Hàm Mặt và Phục hình răng) có tỉ lệ sinh viên nữ nhiều hơn (62%) nhưng không vượt trội hơn so với số lượng sinh viên nam. Sinh viên học đúng tuổi và theo tiến độ (năm thứ 6 có độ tuổi là 24 tuổi) và có 7,8% sinh viên là dân tộc thiểu số. Điểm số của sinh viên đang theo học chương trình khá tốt (điểm trung bình trên 3,5/4,0).

Đánh giá độ tin cậy nội tại của thang đo (Cronbach's Alpha)

Thống kê Cronbach's Alpha được sử dụng để đánh giá độ tin cậy nội tại của thang đo. Kết quả thống kê Cronbach's Alpha được trình bày trong Bảng 3. Các tiêu chí khảo sát đều có hệ số Cronbach's Alpha $\geq 0,7$ và các giá trị tương quan biến-tổng của các biến quan sát $\geq 0,3$ ^{1,3}. Kết quả cho thấy các câu hỏi khảo sát có tính nhất quán. Kết quả phân tích các giá trị Cronbach's Alpha để trên 0,8 nên có thể tin tưởng rằng các mục đo lường đang đo lường một khía cạnh duy nhất hoặc liên quan một cách nhất quán đến khía cạnh khảo sát là sự hài lòng về chất lượng của chương trình đào tạo.

Đánh giá tính hội tụ và phân biệt của thang đo (Phân tích EFA)

Để kiểm định độ giá trị của thang đo thông qua độ hội tụ và giá trị phân biệt, phân tích nhân tố EFA sử dụng phương pháp trích Principal Component được sử dụng với phép xoay Varimax⁸. Kết quả phân tích EFA được trình bày trong Bảng 4 và Bảng 5.

- Hệ số KMO (Kaiser-Meyer-Olkin) của thang đo là 0,91 ($KMO \geq 0,5$) với KMO của từng tiêu chí đều lớn (0,85-0,94) cho thấy có thể sử dụng phân tích EFA cho bộ dữ liệu.
- Kiểm định Bartlett có giá trị 2622,9 với 253 bậc tự do và tương ứng với p-value = $0 < 0,05$, tương quan giữa các items là đủ lớn để sử dụng phân tích EFA.
- Nghiên cứu sử dụng ngưỡng hệ số tải (common-dity) 0,55 để phù hợp với cỡ mẫu nghiên cứu, và vẫn đảm bảo mức ý nghĩa thiết thực của phân tích EFA.
- Eigenvalue là 3,56 có 3 nhân tố được rút trích và các biến quan sát được nhóm vào từng nhân tố. Tổng phương sai trích đạt được 67%, suy ra các nhân tố được rút trích giải thích được 67% (> 50%) sự biến thiên của dữ liệu.

Bảng 5: Kết quả phân tích EFA thang đo hài lòng chung

Biến quan sát	Nhân tố 4
V1	0,83
V2	0,75
V3	0,76
V4	0,90
Eigenvalue	2,65

THẢO LUẬN

Nghiên cứu thực hiện nhằm xây dựng thang đo sự hài lòng của sinh viên sắp tốt nghiệp về chất lượng chương trình đào tạo tại Khoa Nha thuộc Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh.

Sinh viên thuộc 2 chuyên ngành đào tạo của đánh giá khá hài lòng về chất lượng dịch vụ đào tạo tại đây với điểm trung bình là $3,579 \pm 0,712$, trong đó sinh viên khảo sát là ngành Phục hình răng, giới tính nữ và thuộc dân tộc thiểu số có mức độ hài lòng trung bình cao hơn so với mức độ hài lòng trung bình ở các nhóm đặc tính chung nhóm.

Thang đo có độ tin cậy nội tại cao, với giá trị Cronbach Alpha $> 0,8$. Sau phân tích nhân tố EFA, mô hình

Bảng 1: Đặc điểm dân số học của mẫu khảo sát

Đặc điểm	Tần số (n=115)	Tỷ lệ
Ngành		
Răng Hàm Mất	91	79,1%
Phục hình răng	24	20,9%
Giới tính		
Nữ	62	53,9%
Tuổi	24,03 (1,3)	
Dân tộc thiểu số		
Có	9	7,8%

Bảng 2: Điểm trung bình của sinh viên tham gia khảo sát

Đặc điểm	Điểm trung bình ± Độ lệch chuẩn	p*
Chung	3,58 ± 0,71	
Ngành		
Răng Hàm Mất	3,52 ± 0,68	0,29
Phục hình răng	3,79 ± 0,79	
Giới tính		
Nữ	3,63 ± 0,64	0,44
Nam	3,54 ± 0,77	
Dân tộc thiểu số		
Có	3,73 ± 0,7	0,84
Không	3,57 ± 0,89	

* Kiểm định Wilcoxon ranksum

để xuất ba nhân tố với sự thay đổi ở một vài biến so với mô hình đề xuất ban đầu. Mô hình mới tác động đến mức độ hài lòng của sinh viên sắp tốt nghiệp về chương trình đào tạo được đặt lại tên tương ứng lần lượt:

• **Chất lượng CTĐT**

TT Tiêu chí

- I1 CTĐT được phân bổ hợp lý thời lượng giữa lý thuyết và thực hành
- I2 CTĐT cung cấp cho SV đủ kiến thức cần thiết và cập nhật
- I3 CTĐT giúp SV phát triển các kỹ năng cần thiết cho nghề nghiệp
- I4 CTĐT giúp SV phát triển các thái độ cần thiết cho nghề nghiệp

• **Chất lượng đội ngũ giảng viên - tổ chức đào tạo**

TT Tiêu chí

- III1 Đội ngũ GV có trình độ chuyên môn cao và cập nhật

II2 Đội ngũ GV đạo đức tốt, tận tụy với nghề, sẵn sàng giúp đỡ SV (đặc biệt với người dân tộc thiểu số, khuyết tật)

- II3 Đội ngũ GV có phương pháp sư phạm tốt
- II4 Phương pháp giảng dạy giúp SV phát triển tốt kỹ năng giải quyết vấn đề, tự học, tự nghiên cứu...
- III4 Tổ chức thi, chấm thi, kiểm tra, đánh giá nghiêm túc, minh bạch và công khai
- III5 Phương pháp đánh giá kết quả học tập công bằng, khách quan, phù hợp năng lực
- IV1 Môi trường học tập và thực tập đáp ứng hiệu quả cho giảng dạy
- IV2 Cán bộ - Viên chức khối phục vụ có thái độ phục vụ tốt
- V3 Mức độ hài lòng về mối quan hệ Thầy-Trò trong thời gian học tập

• **Chất lượng các hoạt động hỗ trợ người học**

TT Tiêu chí

- III1 CTĐT, quy chế và kế hoạch học tập được phổ biến kịp thời và tạo thuận lợi cho SV

Bảng 3: Kết quả phân tích giá trị Cronbach Alpha

TT	Biến quan sát	Giá trị nếu loại (raw_alpha)	Tương quan biến-tổng (r.drop)
	Chương trình đào tạo	0,88	
1. 1.	I1	0,87	0,66
	I2	0,82	0,80
	I3	0,83	0,78
	I4	0,85	0,71
	Giảng viên và phương pháp giảng dạy	0,94	
1. 2.	II1	0,92	0,86
	II2	0,91	0,87
	II3	0,92	0,84
	II4	0,92	0,84
	Tổ chức đào tạo	0,92	
1. 3.	III1	0,90	0,83
	III2	0,90	0,82
	III3	0,91	0,80
	III4	0,91	0,78
	III5	0,91	0,78
	Sinh hoạt và đời sống	0,90	
1. 4.	IV1	0,90	0,67
	IV2	0,89	0,71
	IV3	0,88	0,79
	IV4	0,88	0,78
	IV5	0,88	0,75
	IV6	0,89	0,72
	Cảm nhận chung	0,88	
1. 5.	V1	0,84	0,77
	V2	0,87	0,70
	V3	0,87	0,71
	V4	0,82	0,82

III2 Có đủ giáo trình, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo cho SV

III3 Đào tạo kết hợp với đào tạo nhân cách, đạo đức nghề nghiệp và các kỹ năng mềm

IV3 Hoạt động Đoàn/Hội tác dụng tốt đến rèn luyện nhân cách SV

IV4 Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu văn hóa, văn nghệ của SV

IV5 Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu thể dục, thể thao của SV

IV6 Nhà trường chăm lo tốt sức khỏe của SV

V1 Mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo

V2 Mức độ hài lòng về môi trường học tập và thực tập

Các nhân tố trích được đều có ít nhất 3 biến quan sát trở lên nên thoả điều kiện về số lượng biến quan sát tối thiểu cần có ở môi nhân tố.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã thực hiện khảo sát sự hài lòng về chất lượng đào tạo của chương trình theo mẫu khảo sát chung của Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả phân tích thống kê Cronbach's Alpha cho thấy các câu hỏi khảo sát có độ tin cậy nội tại cao, có tính thống nhất và đều nhằm hướng để khảo sát sự hài lòng của sinh viên. Khi tiến hành phân tích EFA, các câu hỏi khảo sát được phân nhóm lại theo ba nhóm chính là Chất lượng chương trình đào tạo, Chất lượng đội ngũ giảng viên – tổ chức đào tạo và Chất lượng các hoạt động hỗ trợ người học. Kết quả nghiên cứu này sẽ được sử dụng để cải tiến mẫu khảo sát sử dụng cho tất cả các chương trình đào tạo khác tại Đại học Y Dược thành phố Hồ chí Minh.

Bảng 4: Kết quả phân tích EFA thang đo các yếu tố

Biến quan sát	Nhân tố		
	1	2	3
I1			0,65
I2			0,78
I3			0,77
I4			0,68
II1	0,81		
II2	0,82		
II3	0,76		
II4	0,78		
III1		0,60	
III2		0,60	
III3		0,57	
III4	0,61		
III5	0,57		
IV1	0,56		
IV2	0,60		
IV3		0,78	
IV4		0,71	
IV5		0,77	
IV6		0,78	
Eigenvalue	4,95	4,89	3,59
Phương sai trích	0,26	0,52	0,70

LỜI CẢM ƠN

Nghiên cứu được tài trợ kinh phí từ Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh (đề tài cấp cơ sở theo hợp đồng NCKH 74/2022/HĐ-ĐHYD).

XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Nhóm tác giả cam kết không có xung đột lợi ích trong nghiên cứu công bố này.

ĐÓNG GÓP CỦA CÁC TÁC GIẢ

Thiết kế nghiên cứu: Trần Văn Thành, Hoàng Đạo Bảo Trâm, Nguyễn Thị Thu Quyên, Lê Bá Anh Duy
 Thống kê: Trần Văn Thành, Lê Bá Anh Duy
 Chỉnh sửa bản thảo: Trần Văn Thành, Hoàng Đạo Bảo Trâm, Nguyễn Thị Thu Quyên, Lê Bá Anh Duy
 Tất cả tác giả đã đọc và đồng ý xuất bản bài nghiên cứu này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nadiri H, Kandampully J, Hussain K. Students' perceptions of service quality in higher education. *Total Quality Management*. 2009;20(5):523-535; Available from: <https://doi.org/10.1080/14783360902863713>.
- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (2013);.
- Bách TX. Sinh viên đánh giá giảng viên-nguồn thông tin quan trọng trong quy trình đánh giá giảng viên. *VNU Journal of Science: Social Sciences and Humanities*. 2007;23(3);.
- Butt BZ, Ur Rehman K. A study examining the students satisfaction in higher education. *Procedia-Social and Behavioral Sciences*. 2010;2(2):5446-5450; Available from: <https://doi.org/10.1016/j.sbspro.2010.03.888>.
- Arrieta MdC, Avolio B. Factors of higher education quality service: the case of a Peruvian university. *Quality Assurance in Education*. 2020;28(4):219-238; Available from: <https://doi.org/10.1108/QAE-03-2020-0037>.
- Elliot K, Shin D. Student satisfaction: an alternative approach to assessing this important concept. 2002; Available from: <https://doi.org/10.1080/1360080022000013518>.
- Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc. Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS : Tập 1. 2008, 295 trang, nhà xuất bản Hồng Đức, thành phố Hồ Chí Minh;.

8. Costello AB, Osborne J. Best practices in exploratory factor analysis: Four recommendations for getting the most from your analysis. *Practical assessment, research, and evaluation*. 2005;10(1):7;.

Evaluation of internal reliability and EFA analysis of students' satisfaction on Dental education program - University of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh City

Tran Van Thanh^{*}, Hoang Dao Bao Tram, Nguyen Thi Thu Quyen, Le Ba Anh Duy

ABSTRACT

Surveying learners' opinions is one of the crucial data channels in the accreditation and quality assurance of education and training, serving as a database to help training programs consider quality improvements. Since 2019, the University of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh City has conducted surveys on the satisfaction levels of graduating students regarding the quality of training programs in all undergraduate programs. However, the survey sample has not yet been statistically evaluated for internal reliability and the grouping of survey questions. In this study, the survey results of Dental programs (Dental Surgery and Dental Prosthetics programs) were used as a representative sample for statistical analysis using Cronbach's Alpha and Exploratory Factor Analysis (EFA). The results showed that the number of survey samples collected (115 samples) met the sampling requirements. The survey questions had high Cronbach's Alpha coefficients (above 0.8). The EFA analysis suggested regrouping the questions into three main survey groups: Quality of the training program, Quality of the teaching staff – training organization, and Quality of student support activities. This research result will serve as a basis for improving the survey model used for all other training programs at the University of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh City in the coming years.

Key words: Satisfaction Survey, Training Program, University of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh City

University of Medicine and Pharmacy at
Ho Chi Minh city, Vietnam

Correspondence

Tran Van Thanh, University of Medicine
and Pharmacy at Ho Chi Minh city,
Vietnam

Email: tranvanthanh@ump.edu.vn

History

- Received: 28-6-2024
- Revised: 14-7-2024
- Accepted: 01-8-2024
- Published Online: 31-12-2024

DOI :

<https://doi.org/10.32508/stdjhs.v5i2.591>



Copyright

© VNUHCM Press. This is an open-access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



Cite this article : Thanh T V, Tram H D B, Quyen N T T, Duy L B A. **Evaluation of internal reliability and EFA analysis of students' satisfaction on Dental education program - University of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh City.** *Sci. Tech. Dev. J. - Health Sci.* 2024; 5(2):670-677.